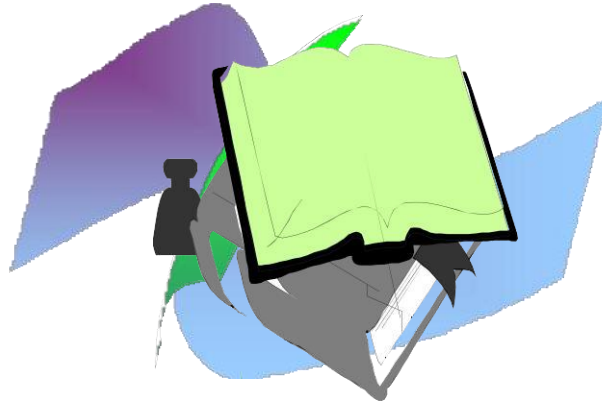


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC AN  
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN



**GIẢI PHÁP**  
**“THÁU HIỂU ĐỂ YÊU THƯƠNG”**  
**GÓP PHẦN XÂY DỰNG LỚP HỌC HẠNH PHÚC Ở LỚP 1A;**  
**5A TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN**



**Họ và tên:** Nguyễn Thị Ánh, Phạm Thị Nụ

**Đơn vị:** Trường Tiểu học Chu Văn An

*Đức An, tháng 2 năm 2026*

<b>A. PHẦN MỞ ĐẦU</b>	
1. Lý do chọn đề tài	3,4
2. Mục tiêu, nhiệm vụ	4
3. Đối tượng nghiên cứu	4
4. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu	4;5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
<b>B. PHẦN NỘI DUNG</b>	
1. Cơ sở lý luận	5;6
2. Cơ sở thực tiễn	6; 7
3. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu	7; ...,11
4. Nội dung và hình thức của giải pháp	11; ...; 20
5. Kết quả khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu	20; 21,23
<b>C. KẾT LUẬN</b>	
1. Kết luận	23;24
2. Kiến nghị, đề xuất	24
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	25

## A. PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn giải pháp

#### *1. Lí do chọn giải pháp*

Trong những năm gần đây, giáo dục tiểu học đang chuyển mạnh theo hướng phát triển toàn diện, lấy học sinh làm trung tâm và coi trọng sự hình thành phẩm chất, năng lực song song với trang bị kiến thức. Một lớp học không chỉ cần đạt kết quả học tập tốt mà còn phải là nơi các em cảm thấy an toàn, được yêu thương và được tôn trọng. Chính vì vậy, xây dựng “lớp học hạnh phúc” trở thành mục tiêu thiết thực và nhân văn đối với mỗi giáo viên.

Ở bậc tiểu học, mỗi độ tuổi có những đặc điểm tâm lí riêng cần được quan tâm đúng mức. Học sinh lớp 1 lần đầu tiên bước vào môi trường học tập mới, còn nhiều bỡ ngỡ, dễ xúc động và phụ thuộc vào sự động viên của thầy cô. Các em rất cần sự dịu dàng, kiên nhẫn và cảm giác được che chở để hình thành niềm tin ban đầu với trường lớp. Trong khi đó, học sinh lớp 5 đang ở giai đoạn chuẩn bị chuyển cấp, tâm lí có nhiều thay đổi rõ rệt. Các em bắt đầu khẳng định bản thân, nhạy cảm hơn với lời nhận xét, dễ tự ái nhưng cũng rất mong muốn được lắng nghe và ghi nhận. Nếu giáo viên chưa thật sự thấu hiểu đặc điểm lứa tuổi thì việc giáo dục sẽ khó đạt hiệu quả như mong muốn.

Thực tế giảng dạy cho thấy mỗi học sinh là một cá thể riêng biệt. Có em nhanh nhẹn, tự tin; có em nhút nhát, ít nói. Có em học tốt nhưng thiếu kĩ năng hợp tác; có em chăm ngoan nhưng tiếp thu chậm. Hoàn cảnh gia đình, điều kiện sống và sự quan tâm của phụ huynh cũng ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lí và thái độ học tập của các em. Nếu áp dụng một cách giáo dục chung cho tất cả học sinh mà thiếu sự quan sát, lắng nghe và chia sẻ thì dễ tạo áp lực, làm các em mất hứng thú học tập hoặc thu mình trong tập thể.

Bên cạnh đó, trong lớp học vẫn còn xuất hiện những biểu hiện như: học sinh ngại bày tỏ suy nghĩ, chưa mạnh dạn chia sẻ cảm xúc; một số em chưa biết kiểm soát hành vi khi nóng giận; thỉnh thoảng xảy ra hiểu lầm, mâu thuẫn nhỏ giữa bạn bè. Những vấn đề này tuy không lớn nhưng nếu không được quan tâm kịp thời sẽ ảnh hưởng đến bầu không khí lớp học, làm giảm sự gắn kết và niềm vui đến trường của học sinh.

Từ thực tế trên, chúng tôi nhận thấy rằng muốn xây dựng lớp học hạnh phúc thì trước hết giáo viên cần biết thấu hiểu học sinh. Thấu hiểu là biết lắng nghe bằng sự chân thành, quan sát bằng sự tinh tế và đồng hành bằng tình yêu thương. Khi học sinh cảm nhận được sự quan tâm thực sự từ thầy cô, các em sẽ mạnh dạn hơn trong học tập, biết chia sẻ với bạn bè và hình thành thái độ sống tích cực.

Xuất phát từ những suy nghĩ và trải nghiệm trong công tác giảng dạy, chúng tôi lựa chọn giải pháp “Thấu hiểu để yêu thương” góp phần xây dựng lớp

học hạnh phúc tại lớp 1A và 5A trường tiểu học Chu Văn An. Thông qua việc quan tâm đến từng cá nhân học sinh, chúng tôi mong muốn mỗi ngày đến trường sẽ là một ngày vui, nơi các em được phát triển cả trí tuệ lẫn cảm xúc, tự tin bước tiếp trên hành trình học tập của mình.

## **2. Mục tiêu, nhiệm vụ**

### **2.1. Mục tiêu của giải pháp**

Xây dựng môi trường lớp học an toàn, thân thiện, nơi mỗi học sinh được lắng nghe, tôn trọng và phát triển toàn diện cả về kiến thức, phẩm chất và năng lực.

Tăng cường sự thấu hiểu giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh, tạo nền tảng vững chắc để hình thành lớp học hạnh phúc.

Nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm thông qua việc đổi mới tư duy giáo dục theo hướng tích cực, lấy học sinh làm trung tâm và chú trọng yếu tố cảm xúc. Hình thành ở học sinh những giá trị cốt lõi như tự tin, trách nhiệm, nhân ái và tinh thần hợp tác.

### **2.2. Nhiệm vụ của giải pháp**

Tổ chức các hoạt động cụ thể nhằm rèn luyện cho học sinh thói quen giao tiếp tử tế, biết chia sẻ và kiểm soát cảm xúc.

Vận dụng các phương pháp giáo dục tích cực để khơi dậy điểm mạnh, nuôi dưỡng phẩm chất tốt và động viên kịp thời sự tiến bộ của từng em.

Chủ động nắm bắt tâm lý, hoàn cảnh của học sinh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hạn chế mâu thuẫn và áp lực học tập.

Tăng cường phối hợp với phụ huynh thông qua trao đổi thường xuyên, thống nhất quan điểm giáo dục và cùng đồng hành trong các hoạt động của lớp, của trường.

Thường xuyên tự đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh cách tổ chức lớp học nhằm đảm bảo tính bền vững và hiệu quả của mô hình lớp học hạnh phúc.

## **3. Đối tượng nghiên cứu**

- Chủ thể nghiên cứu: “Giải pháp Thấu hiểu để yêu thương góp phần xây dựng lớp học hạnh phúc tại lớp 1A; 5A Trường Tiểu học Chu Văn An”

- Khách thể nghiên cứu: Học sinh trường Tiểu học Chu Văn An (Lớp 1A, lớp 5A) xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng

## **4. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu về “*Giải pháp Thấu hiểu để yêu thương góp*

*phần xây dựng lớp học hạnh phúc tại lớp 1A; 5A Trường Tiểu học Chu Văn An”*

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 9/2025 đến tháng 1/2026.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

**Phương pháp quan sát thấu cảm:** Giáo viên theo dõi học sinh trong học tập và sinh hoạt hằng ngày với tinh thần lắng nghe và đồng cảm; ghi nhận biểu hiện cảm xúc, hành vi, mức độ tương tác với bạn bè và thầy cô. Các thông tin được lưu lại qua sổ chủ nhiệm, phiếu theo dõi hoặc nhật ký lớp nhằm làm căn cứ điều chỉnh biện pháp giáo dục phù hợp với từng em.

**Phương pháp trò chuyện – vấn đáp cá nhân:** Thực hiện các cuộc trao đổi nhẹ nhàng, cởi mở với học sinh để hiểu suy nghĩ, mong muốn và những khó khăn các em đang gặp phải. Qua đối thoại hai chiều, giáo viên kịp thời động viên, định hướng và hỗ trợ về mặt tâm lý cũng như học tập.

**Phương pháp đánh giá vì sự tiến bộ:** Dựa vào quá trình tham gia hoạt động, sản phẩm học tập, sự thay đổi về thái độ và hành vi của học sinh để nhận xét, khích lệ. Việc đánh giá tập trung vào sự tiến bộ cá nhân thay vì chỉ so sánh thành tích, qua đó nuôi dưỡng sự tự tin và động lực tích cực.

**Phương pháp phối hợp gia đình – nhà trường:** Thu thập thông tin từ phụ huynh thông qua trao đổi trực tiếp, họp lớp hoặc phiếu chia sẻ để hiểu rõ hoàn cảnh và đặc điểm tâm lý của học sinh, đảm bảo sự thống nhất trong cách giáo dục.

**Nghiên cứu đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi tiểu học:** Tìm hiểu đặc trưng phát triển cảm xúc, nhận thức và nhu cầu của học sinh để lựa chọn cách ứng xử, phương pháp giáo dục phù hợp, góp phần xây dựng môi trường lớp học an toàn, yêu thương và hạnh phúc.

## **A. PHẦN NỘI DUNG**

### **1. Cơ sở lý luận**

Trong tiến trình đổi mới giáo dục, nhà trường không còn chỉ đảm nhiệm vai trò truyền đạt kiến thức mà còn hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện cho học sinh cả về phẩm chất, năng lực và đời sống cảm xúc. Lớp học vì vậy không đơn thuần là nơi tiếp thu tri thức mà trở thành môi trường nuôi dưỡng nhân cách và hình thành giá trị sống. Trên nền tảng đó, giải pháp “Thấu hiểu để yêu thương” được xây dựng như một hướng tiếp cận nhân văn, lấy học sinh làm trung tâm và xem sự thấu cảm là điểm xuất phát của mọi hoạt động giáo dục.

Xét về phương diện tâm lý lứa tuổi, học sinh tiểu học đang ở giai đoạn đặt nền móng cho sự hình thành nhân cách. Các em mong muốn được ghi nhận, được yêu thương và được khẳng định bản thân, song khả năng kiểm soát cảm xúc và diễn đạt suy nghĩ còn hạn chế. Chính vì vậy, thái độ và cách ứng xử của giáo viên có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển tâm lý của các em. Nêu thiếu

sự quan tâm đến đời sống tinh thần, học sinh dễ rơi vào trạng thái tự ti hoặc phản ứng tiêu cực. Ngược lại, khi được lắng nghe và tôn trọng, các em sẽ hình thành niềm tin, sự tự tin và động lực học tập bền vững. Do đó, thấu hiểu tâm lý học sinh là điều kiện quan trọng để giáo dục đạt hiệu quả thực chất.

Giáo dục tích cực cũng khẳng định vai trò của cảm xúc trong quá trình học tập. Một môi trường an toàn, thân thiện giúp học sinh mạnh dạn bày tỏ ý kiến, chủ động hợp tác và tích cực tham gia hoạt động. Lớp học hạnh phúc không phải là nơi buông lỏng kỷ luật, mà là nơi kỷ luật được thiết lập trên nền tảng tôn trọng và trách nhiệm. Khi giáo viên kết hợp giữa yêu thương và nguyên tắc, học sinh vừa cảm thấy được bảo vệ, vừa hiểu rõ giới hạn hành vi của mình.

Từ góc độ động cơ học tập, sự ghi nhận và khích lệ có ý nghĩa quyết định trong việc duy trì hứng thú và tinh thần nỗ lực. Khi giáo viên chú ý đến sự tiến bộ của từng học sinh, dù là những thay đổi nhỏ, các em sẽ cảm nhận được giá trị của bản thân. Niềm tin đó trở thành động lực thúc đẩy các em phấn đấu vì sự trưởng thành của chính mình thay vì áp lực bên ngoài. Vì vậy, giải pháp này đề cao việc đánh giá vì sự tiến bộ và sử dụng ngôn ngữ tích cực để nuôi dưỡng phẩm chất tốt đẹp.

Bên cạnh mối quan hệ thầy – trò, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường cũng giữ vai trò quan trọng. Khi phụ huynh và giáo viên có sự trao đổi thường xuyên, thống nhất quan điểm và cùng hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ, quá trình giáo dục sẽ đồng bộ và hiệu quả hơn. Thấu hiểu vì thế không chỉ dừng lại trong phạm vi lớp học mà còn lan tỏa đến sự đồng hành giữa các lực lượng giáo dục.

Tóm lại, “Thấu hiểu để yêu thương” dựa trên nền tảng của tâm lý học lứa tuổi, giáo dục tích cực và quan điểm phát triển toàn diện học sinh. Thấu hiểu là điểm khởi đầu, yêu thương là phương thức thực hiện, và lớp học hạnh phúc là kết quả hướng tới. Khi giáo viên biết lắng nghe bằng sự kiên nhẫn và hành động bằng trách nhiệm, lớp học sẽ trở thành môi trường an toàn, ấm áp và giàu giá trị nhân văn, góp phần hình thành những học sinh tự tin, nhân ái và sống tích cực.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Thực tiễn công tác chủ nhiệm tại bậc tiểu học cho thấy, bên cạnh những thuận lợi về sự quan tâm của nhà trường và tinh thần hợp tác của phụ huynh, lớp học vẫn tồn tại không ít vấn đề liên quan đến tâm lý và cảm xúc của học sinh. Nhiều em còn rụt rè, thiếu tự tin khi giao tiếp; một số em ngại chia sẻ suy nghĩ, dễ thu mình khi gặp khó khăn. Có em học tập tốt nhưng thiếu kỹ năng hợp tác, trong khi có em ngoan ngoãn song chưa mạnh dạn bày tỏ ý kiến. Những biểu hiện này nếu không được quan tâm kịp thời sẽ ảnh hưởng đến chất lượng học tập và bầu không khí lớp học.

Qua quá trình giảng dạy và theo dõi học sinh, có thể nhận thấy rằng phần lớn những hạn chế trên không xuất phát từ năng lực mà từ tâm lý chưa ổn định và nhu cầu được lắng nghe chưa được đáp ứng đầy đủ. Một số học sinh chịu tác

động từ hoàn cảnh gia đình, sự thay đổi môi trường học tập hoặc áp lực kỳ vọng của người lớn. Khi chưa được thấu hiểu đúng mức, các em dễ hình thành tâm lý tự ti, thờ ơ hoặc phản ứng thiếu kiểm soát.

Bên cạnh đó, thực tế cho thấy sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường đôi khi chưa đồng bộ. Một số phụ huynh còn chú trọng nhiều đến kết quả học tập mà chưa quan tâm sâu sắc đến cảm xúc và sự phát triển kỹ năng sống của con. Điều này khiến quá trình giáo dục thiếu sự thống nhất, ảnh hưởng đến hiệu quả chung.

Từ những thực tế trên, việc triển khai giải pháp “Thấu hiểu để yêu thương” là cần thiết và phù hợp. Khi giáo viên chủ động lắng nghe, quan sát và điều chỉnh cách ứng xử theo đặc điểm từng học sinh, lớp học dần trở nên cởi mở và tích cực hơn. Học sinh mạnh dạn chia sẻ, biết quan tâm đến bạn bè và cảm thấy vui vẻ khi đến lớp. Điều đó khẳng định rằng thấu hiểu không chỉ là một giá trị nhân văn mà còn là giải pháp thiết thực, góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và hạnh phúc.

### **3. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu**

#### **3.1. Đặc điểm tình hình**

Tổng số học sinh được khảo sát: 74 em (Nữ: 36, nam: 38).



*Các em học sinh lớp 5A*



*Các em học sinh lớp 1A*

### **3.2. Thực trạng**

#### **a. Thuận lợi**

##### *+ Về phía nhà trường:*

Trường Tiểu học Chu Văn An luôn quan tâm đến công tác xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn và hạnh phúc cho học sinh. Ban giám hiệu nhà trường có sự chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong công tác chủ nhiệm và giáo dục học sinh. Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể, giáo dục kỹ năng sống, góp phần hình thành nhân cách và bồi dưỡng cảm xúc tích cực cho học sinh. Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh tạo nền tảng thuận lợi để triển khai biện pháp “Thấu hiểu để yêu thương” trong lớp học.

##### *+ Về phía giáo viên:*

Giáo viên chủ nhiệm có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, mến trẻ, luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của học sinh. Giáo viên không ngừng học hỏi, đổi mới phương pháp dạy học và công tác chủ nhiệm theo hướng lấy học sinh làm trung tâm. Bên cạnh đó, giáo viên nhận được sự hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm từ đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, giúp việc áp dụng các biện pháp giáo dục bằng sự thấu hiểu và yêu thương đạt hiệu quả cao.

##### *+ Về phía học sinh:*

Học sinh đa số ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức chấp hành nội quy trường lớp. Các em ở độ tuổi tiểu học nên còn hồn nhiên, dễ tiếp nhận sự quan tâm, yêu thương từ thầy cô. Nhiều học sinh có tinh thần đoàn kết, biết

giúp đỡ bạn bè, sẵn sàng tham gia các hoạt động chung của lớp. Học sinh bước đầu có khả năng nhận biết và bày tỏ cảm xúc, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc lắng nghe, thấu hiểu và giáo dục các em theo hướng tích cực.

*Về phía phụ huynh:*

Phần lớn phụ huynh của lớp có ý thức quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình. Phụ huynh tin tưởng vào nhà trường và giáo viên, sẵn sàng phối hợp trong công tác giáo dục học sinh. Nhiều phụ huynh thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên chủ nhiệm để nắm bắt tình hình học tập, tâm lí và mối quan hệ của con tại lớp.

*Về cơ sở vật chất*

Nhà trường có cơ sở vật chất đầy đủ, phòng học khang trang, sạch sẽ. Lớp học được trang trí phù hợp với lứa tuổi tiểu học, tạo cảm giác gần gũi, thân thiện. Các trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần xây dựng môi trường lớp học tích cực, an toàn và hạnh phúc.

## **b. Khó khăn**

+ *Về phía nhà trường:*

Mặc dù nhà trường luôn quan tâm đến việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, song trong điều kiện thực tế, việc triển khai đồng bộ các hoạt động nhằm chăm sóc đời sống tinh thần cho học sinh vẫn còn gặp những hạn chế nhất định

+ *Về phía giáo viên:*

Giáo viên chủ nhiệm vừa phải đảm nhiệm công tác giảng dạy, vừa thực hiện nhiều nhiệm vụ giáo dục khác nhau nên áp lực công việc khá lớn. Việc thấu hiểu học sinh đòi hỏi giáo viên phải dành nhiều thời gian quan sát, lắng nghe và kiên nhẫn, trong khi quỹ thời gian có hạn. Đôi khi, giáo viên cũng gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa yêu cầu về kết quả học tập và việc chăm sóc cảm xúc, tâm lí cho học sinh. Không phải lúc nào giáo viên cũng có thể nắm bắt kịp thời những thay đổi nhỏ trong tâm trạng của các em.

+ *Về phía phụ huynh:*

Một bộ phận phụ huynh còn bận rộn với công việc, chưa có nhiều thời gian quan tâm sâu sát đến đời sống tinh thần của con em mình. Việc trao đổi thông tin giữa phụ huynh và giáo viên đôi khi chưa thường xuyên, dẫn đến giáo viên khó nắm bắt đầy đủ hoàn cảnh, tâm lí của học sinh. Một số phụ huynh còn chú trọng nhiều đến kết quả học tập mà chưa thực sự quan tâm đến cảm xúc, nhu cầu và sự phát triển toàn diện của con.

+ *Về cơ sở vật chất:*

Mặc dù cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học, nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định như không gian lớp học chủ

yếu phục vụ cho việc học tập kiến thức nên chưa thật sự linh hoạt để tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, chia sẻ cảm xúc cho học sinh. Một số trang thiết bị, đồ dùng hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và xây dựng lớp học hạnh phúc còn chưa phong phú.

Đầu năm học 2025 - 2026, chúng tôi đã rà soát học sinh lớp 1A; 5A thu được kết quả như sau:

Yếu tố đánh giá	Lớp 1A		Lớp 5A	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Học sinh nhút nhát thiếu tự tin	30/35	85,7%	30/38	79%
Học sinh thờ ơ, vô cảm trước mọi vấn đề	29/35	82,2%	32/38	84,2%
Học sinh mạnh dạn trao đổi khó khăn, vướng mắc	10/35	28,5%	9/38	23,7%
Học sinh thấu hiểu, chia sẻ với bạn bè, thầy cô.	8/35	22,9%	10/38	26,3%
Học sinh cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc khi đến lớp	11/35	31,4%	15/38	40%

### c. Nguyên nhân

- Do đặc điểm tâm sinh lí của học sinh tiểu học, đặc biệt là học sinh tiểu học các em đang trong giai đoạn chuyển biến mạnh mẽ về cảm xúc và nhận thức. Học sinh dễ nhạy cảm, dễ bị tác động bởi lời nói và hành vi của người lớn nhưng lại chưa có đủ kỹ năng để diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc của bản thân, dẫn đến việc giáo viên khó nắm bắt kịp thời tâm trạng và nhu cầu của từng em.

- Áp lực từ chương trình học và yêu cầu đánh giá kết quả học tập còn tương đối lớn. Giáo viên phải đảm bảo tiến độ giảng dạy, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn nên thời gian dành cho việc quan tâm sâu sát đến từng học sinh còn hạn chế.

- Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong một số trường hợp chưa thật sự đồng bộ. Một bộ phận phụ huynh chưa có điều kiện quan tâm thường xuyên đến đời sống tinh thần của con, hoặc còn thiên về việc đặt nặng thành tích học tập, khiến việc giáo dục cảm xúc và hình thành nhân cách cho học sinh chưa được chú trọng đúng mức.

- Điều kiện cơ sở vật chất và môi trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống còn hạn chế. Không gian và phương tiện hỗ trợ chưa thật sự phong phú, dẫn đến việc tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường chia sẻ, gắn kết và thấu hiểu giữa giáo viên và học sinh chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

- Giáo viên chủ nhiệm chúng tôi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đôi khi còn gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa vai trò người dạy kiến thức và người đồng hành cảm xúc. Việc đổi mới tư duy giáo dục từ “dạy học” sang “nuôi dưỡng hạnh phúc” cần thời gian, sự trải nghiệm và sự hỗ trợ thường xuyên.

### 3. Các giải pháp

#### **Giải pháp 1: Xây dựng bộ công cụ tử tế**

Tử tế là một chuẩn mực đạo đức quan trọng trong cuộc sống, là một phép tắc cần thiết trong giao tiếp giữa người với người, trong cách đối nhân xử thế, là một giá trị đẹp và nhân văn. Sống tử tế là sống đẹp, luôn yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ mọi người bằng tất cả tấm lòng chân thành của mình dù là một việc làm nhỏ.

Sự tử tế của con người được thể hiện ở mọi nơi, mọi lúc. Đó là những lời nói, cử chỉ, hành động đẹp mà chúng ta giành cho nhau. Hiểu được những điều đó, ngay từ đầu năm học 2025-2026, chúng tôi đã chủ động xây dựng "Bộ công cụ tử tế" trong lớp học bằng hai hình thức:

#### **a. Xây dựng bộ công cụ tử tế bằng lời nói**

Khuyến khích các em nêu suy nghĩ của bản thân về sự tử tế bằng lời nói mà mình hiểu, đồng thời thảo luận đưa ra phương thức thực hiện. Cô và trò đã thống nhất xây dựng bộ công cụ "Lời nói tử tế" bằng các từ: *cảm ơn, xin lỗi, xin phép, chúc mừng*. Những từ đó được bản thân quy ước là từ "ma thuật".

Dán các từ “ma thuật” vào xung quanh lớp học và sử dụng hằng ngày với các câu nói như: “*mình xin lỗi*”, “*mình cảm ơn*”, “*mình xin chúc mừng bạn*”...





*Các từ “ma thuật” được dán vào xung quanh lớp học*

Để phát huy tối đa tác dụng của các từ “**ma thuật**” này, chúng tôi đã vận dụng linh hoạt vào các tiết học cũng như các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Cụ thể như sau:

***Thứ nhất: Vận dụng vào các tiết học***

Trong các tiết học, tăng cường sử dụng lời nói tử tế và yêu cầu học sinh sử dụng thường xuyên để tạo thói quen tốt. Nhằm đem lại hiệu quả cao nhất, bất kỳ tiết học nào bản thân chúng tôi đều khuyến khích, động viên và khen thưởng kịp thời nếu học sinh vận dụng liên tục các từ “**ma thuật**” phù hợp với ngữ cảnh. Nếu trường hợp học sinh quên vận dụng các từ “**ma thuật**” vào giao tiếp thì cô giáo sẽ khéo léo nhắc các em để học sinh sửa lỗi ngay tại thời điểm đó. Bản thân giáo viên cũng song song thực hiện các từ “**ma thuật**” cùng với các em.

*Ví dụ: Trong tiết Tập đọc: “Khổ luyện thành tài”. Cô giáo gọi học sinh đọc bài. Trước khi đọc, học sinh sẽ nói “Xin phép cô cho em đọc bài ạ!” Ngay tại thời điểm đó cô giáo sẽ khen học sinh trước lớp và thưởng sao thi đua cho học sinh.*

Thời gian đầu thực hiện, vẫn còn tình trạng một số học sinh quên, còn ngại ngùng khi nói. Nhưng lâu dần, những từ “**ma thuật**” đó đã in sâu trong tâm trí các em. Nó đã trở thành những từ cửa miệng của học sinh, làm cho không khí lớp học trở nên vui tươi, hào hứng hơn.

***Thứ hai: Vận dụng vào tiết Sinh hoạt lớp.***

Mỗi tuần, vào tiết sinh hoạt lớp, giáo viên cho học sinh bình bầu bạn có thành tích tốt nhất trong học tập, rèn luyện và thường xuyên sử dụng lời nói tử tế. Những em đó sẽ được khen thưởng cuối tuần. Từ việc khen thưởng này, học sinh rất thích thú, các em không chỉ phấn đấu học tập mà còn rèn luyện về phẩm chất, năng lực, tăng cường nói lời hay, ý đẹp để cuối tuần được cô giáo tặng phần thưởng. Chúng tôi tin rằng, một lời khen nếu biết vận dụng đúng người, đúng hoàn cảnh thì sức mạnh có thể thay đổi cả một con người, một cuộc đời.



*Những học sinh được nhận phần thưởng có thành tích tốt trong học tập, rèn luyện của lớp 5A*



*Những học sinh được nhận phần thưởng có thành tích tốt trong học tập, rèn luyện của lớp 1A*

### ***Thứ ba: Vận dụng trong cuộc sống hàng ngày***

Để lan tỏa các từ “**ma thuật**” này, giáo viên chủ nhiệm cùng trao đổi với phụ huynh về việc học sinh vận dụng vào giao tiếp hàng ngày ở nhà như thế nào? Phụ huynh theo dõi giao tiếp hàng ngày của các con và chia sẻ kết quả với cô giáo thông qua nhóm Zalo và Messenger...

### ***b. Xây dựng bộ công cụ tư tế bằng hành động***

Để xây dựng bộ “**Hành động tư tế**”, cô giáo yêu cầu học sinh thảo luận nhóm. Viết những hành động đẹp mà em biết như: *Giúp bạn mở cửa, chào hỏi người khác, cho bạn mượn bút, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ hoặc*

giúp các cô lao công nhặt rác, ...

Bên cạnh đó, chúng tôi đưa ra những việc khó hơn, đòi hỏi học sinh phải vận dụng suy nghĩ và cảm xúc như: *làm quen với bạn mới khác lớp, cảm ơn những giáo viên đã dạy dỗ mình tận tụy, tập xử lý trong các tình huống bạo lực học đường giả định, hoặc nhắn gửi những điều tốt đẹp tới người mình yêu quý...*

Ngoài ra, bản thân giáo viên chủ nhiệm giành nhiều thời gian để học sinh cùng thảo luận nhóm về tác động tích cực mà mỗi hành động này mang lại cho người khác.

Với mục đích khuyến khích các em có những hành động tử tế, bản thân đã tạo cuốn sổ “*Nhật kí việc tử tế*” đồng thời sử dụng sổ theo dõi để tuyên dương những học sinh có hành động tử tế nhất trong tuần. Mặt khác, cô giáo cũng chia sẻ với phụ huynh về những việc làm tốt, hành vi đẹp của con em để phụ huynh cùng chung tay giáo dục và lan tỏa những hành vi ấy từ gia đình đến nhà trường và xã hội.

Chủ nhật ngày 27 tháng 11 năm 2025  
 Việc tử tế 1: Hôm nay em thấy bạn Hồng ngồi cùng bàn với em không vẽ được chiều cao của hình tam giác. Em đã chỉ bạn vẽ, dần dần bạn Hồng đã vẽ được. Em rất vui khi em đã làm được một việc tốt.  
 Huyền Trang

Chủ nhật ngày 27 tháng 11 năm 2025  
 Việc tử tế 1: Sáng này khi lên trường em đã thấy 2 bạn xảy ra mâu thuẫn với nhau vì em đã đứng ra giúp 2 bạn giải hòa. Em rất vui vì đã giúp được 2 bạn.  
 Nguyễn Lê Xuân Mỹ

Bản thân còn khuyến khích học sinh viết thiệp để khen ngợi và cảm ơn lẫn nhau. Vào mỗi buổi sáng sinh hoạt 15 phút đầu giờ, học sinh sẽ đọc nội dung tấm thiệp cho cả lớp cùng nghe.

Ở một góc của lớp học luôn có một chiếc giỏ chuyên để cất giữ những vật dụng bị bỏ quên. Khi nhặt được bút, thước, áo khoác hay bất cứ món đồ nào không rõ của ai, các bạn học sinh sẽ đặt vào đó để trả lại cho người làm mất. Nếu ai phát hiện mình thất lạc đồ dùng, chỉ cần đến chiếc giỏ này để kiểm tra và nhận lại món đồ của mình.



*Học sinh để đồ mình nhặt được vào giỏ đựng đồ đánh rơi*

Qua các việc làm trên, học sinh của lớp chúng tôi đã đồng cảm, thấu hiểu và sẻ chia với nhau hơn, mỗi ngày đến lớp với các em là một ngày vui và sẵn sàng giúp đỡ nếu bạn gặp khó khăn trong cuộc sống cũng như trong học tập. Từ đó, các em phát huy được khả năng, năng lực của bản thân, tìm thấy niềm vui trong học tập. Điều này thực sự cần thiết để tạo nên một môi trường lớp học hạnh phúc.

## **Giải pháp 2: Vận dụng phương pháp NLP - Lập trình ngôn ngữ tư duy**

### **1. Khái niệm**

NLP là lời nói hành động lặp đi lặp lại tạo thành thói quen, đường mòn trong não bộ với 3 thành tố quan trọng: *neuro* (thần kinh) - *linguistic* (ngôn ngữ) - *programming* (lập trình).

### **2. Lợi ích của NLP**

Lợi NLP hỗ trợ mỗi người xác định rõ định hướng cá nhân, đánh thức nguồn cảm hứng bên trong và phát triển tối đa khả năng tiềm ẩn của mình.

Phương pháp này giúp rèn luyện khả năng tự chủ, giữ trạng thái cảm xúc ổn định để giao tiếp hiệu quả và lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong từng tình huống.

Người học còn có thể quản lý tốt cảm xúc, đồng thời nâng cao mức độ nhận thức và điều tiết cảm xúc của bản thân.

Bên cạnh đó, NLP tạo ra nguồn động lực tích cực, giúp tháo gỡ những giới hạn tâm lý đang kìm hãm sự phát triển cá nhân.

### **3. Vận dụng NLP vào thực tế lớp học**

Mỗi học sinh đều mang trong mình những “hạt mầm” tính cách khác nhau. Có hạt mầm của sự chăm chỉ, tự tin, yêu thương; cũng có hạt mầm của nóng nảy, tự ti hay lười biếng. Hạt mầm nào được chú ý, được nhắc đến và được nuôi dưỡng thường xuyên thì sẽ lớn lên mạnh mẽ. Ngược lại, nếu giáo viên vô tình lặp lại những lời chê trách như “con lười quá”, “em chậm thế”, “sao mà vụng về vậy”... thì chính những câu nói ấy lại trở thành sự “lập trình” tiêu cực, in sâu vào nhận thức của trẻ.

Nhận thức được điều đó, chúng tôi đã vận dụng phương pháp NLP (lập trình ngôn ngữ tư duy) theo hướng tích cực, giúp học sinh tự nhận diện và củng cố những phẩm chất tốt của bản thân thông qua ba bước cụ thể sau:

**Bước 1: Chuẩn bị “Bộ thẻ giá trị” – cốc nuôi dưỡng hạt mầm.**

Giáo viên thiết kế một bộ thẻ ghi các giá trị tích cực như: chăm chỉ, tự tin, trung thực, kiên trì, lễ phép, sáng tạo, trách nhiệm, yêu thương... Mỗi lớp có một “cốc hạt mầm” tượng trưng đặt ở góc thân thiện. Khi học sinh có hành vi đẹp hoặc thể hiện nỗ lực, giáo viên và cả lớp sẽ lựa chọn thẻ giá trị phù hợp để ghi nhận. Việc làm này giúp các em nhìn thấy và gọi tên điểm mạnh của mình một cách cụ thể, thay vì chỉ nhận lời khen chung chung.

**Bước 2: Giúp học sinh tự nhận diện 4 đức tính tốt của bản thân**

Mỗi học sinh được phát bốn thẻ nhỏ và viết ra bốn đức tính tích cực mà em tin mình đang có. Với học sinh lớp 1, giáo viên có thể gợi ý bằng hình ảnh hoặc cho các em chọn từ trong bộ thẻ. Với học sinh lớp 5, các em tự suy nghĩ và trình bày lí do vì sao mình chọn những phẩm chất đó. Hoạt động này giúp học sinh tập trung vào điểm mạnh thay vì chỉ nhìn thấy hạn chế của mình.

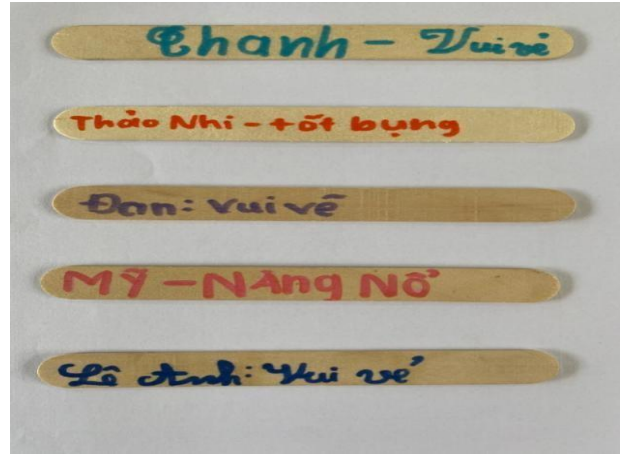
**Bước 3: Chọn một đức tính để “NLP” – củng cố bằng ngôn ngữ tích cực**

Từ bốn đức tính đã viết, mỗi em chọn một phẩm chất mình mong muốn phát triển mạnh nhất. Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc to, lặp lại câu khẳng định tích cực mỗi ngày, ví dụ: “Em là người chăm chỉ và luôn cố gắng.” “Em tự tin khi phát biểu trước lớp.” “Em biết bình tĩnh khi gặp khó khăn.”.....

Câu khẳng định được viết vào sổ tay hoặc dán ở góc học tập. Giáo viên cũng chủ động sử dụng lại chính cụm từ đó khi nhận xét: “Cô thấy hôm nay con rất kiên trì”, “Con đã thể hiện sự tự tin của mình rồi đấy.” Sự lặp lại có chủ đích sẽ tạo thành dấu ấn tích cực trong tư duy học sinh, giúp các em tin vào giá trị

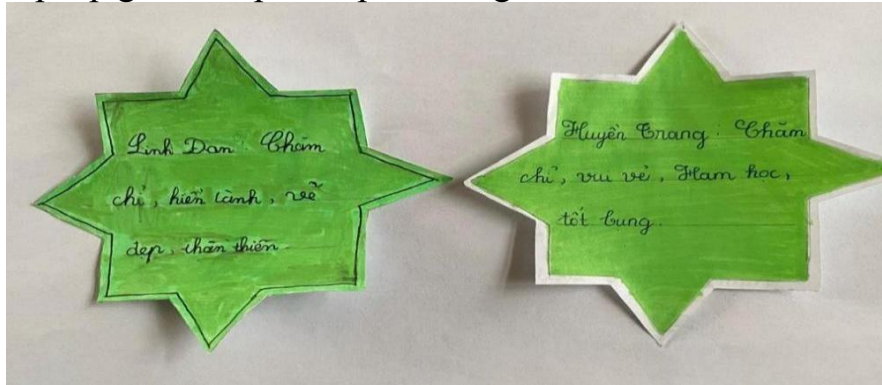
bản thân và từng bước hình thành hành vi phù hợp.

Thông qua cách làm trên, việc vận dụng NLP không còn là lí thuyết mà trở thành hoạt động cụ thể, gần gũi với học sinh lớp 1 và lớp 5. Quan trọng nhất, lớp học dần hình thành thói quen sử dụng ngôn ngữ tích cực, nuôi dưỡng những “hạt mầm tốt” mỗi ngày, góp phần xây dựng môi trường học tập yêu thương và hạnh phúc.



### *Bộ thẻ giá trị và cốc nuôi dưỡng hạt mầm*

Học sinh viết ra 4 đức tính tốt của mình giúp giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn hiểu rõ hơn về học sinh ngay từ đầu năm học. Từ đó, xây dựng các biện pháp giáo dục phù hợp với từng học sinh.



### *Học sinh tự viết ra 4 đức tính tốt của mình*

Trong quá trình dạy học, khi học sinh bộc lộ những đức tính tốt, cô giáo sẽ nâng cấp thẻ giá trị giúp em NLP thêm các tính cách tốt. Thậm chí là những học sinh chưa được như mong muốn nhưng bản thân tôi đang mong các em có được tính cách nào đó tôi cũng nâng cấp thẻ giá trị để NLP tính cách mà cô giáo mong muốn đó cho học sinh, tưới hạt mầm đó trong các em.

**Ví dụ:** Chúng tôi chọn 1 trong những đức tính và NLP cho học sinh như: Khoa – chăm chỉ; Bảo - sáng tạo; Linh - thông minh; Tường - nhân hậu; Minh - tự tin... Thay vì gọi tên các em như thường ngày, cô giáo sẽ gọi tên học sinh kèm theo đức tính tốt đó. Mỗi lần cô gọi tên, các em học sinh cảm thấy rất vui và phấn khích vì mình mang những đức tính tốt đẹp. Sau một thời gian, nếu học sinh thực hiện tốt, cô sẽ nâng cấp thẻ giá trị lên bằng một tên

gọi khác: *Khoa - Tốt bụng; Bảo - tự tin; Linh Đan - tài năng - sáng tạo; Trâm Anh - lễ phép; Minh - năng nổ ...* Những học sinh được cô nâng cấp thẻ đều được nhận phần thưởng thi đua. Chính vì vậy, các em luôn cố gắng nỗ lực thực hiện tốt đức tính tôi đã NLP.



*Mỗi học sinh lựa chọn một đức tính trên NLP*

Với biện pháp này, thực sự đã mang lại hiệu quả ngoài mong đợi đối với bản thân tôi, các em và cả phụ huynh học sinh. Tôi đã nhận được những cái nắm tay run run cùng cảm xúc nghẹn ngào, vỡ òa hạnh phúc của bố mẹ khi nhận thấy các con thay đổi từng ngày không chỉ về học tập mà còn cả kỹ năng sống. Trong giáo dục, những lời chỉ trích gay gắt, phỉ báng, dọa nạt không phải là thứ âm thanh êm dịu. Nó không có lí do tồn tại dù để nguy hiểm cho mục đích giúp trẻ trưởng thành về trí tuệ lẫn nhân cách. Khen ngợi, động viên, hay một cách nói khác đi thật sự rất cần để nuôi dưỡng tâm hồn con trẻ, giúp chúng trở sinh hoa trái. Hơn ai hết, cha mẹ, thầy cô là những người sẽ mang đến cho các em môi trường tích cực này qua ngôn ngữ, cách suy nghĩ và hành động của họ.

**Giải pháp 3: Giúp phụ huynh thấu hiểu từ đó phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc giáo dục học sinh.**

Ở giai đoạn tiểu học, gia đình là chỗ dựa, hỗ trợ con trong quá trình phát triển thể chất và tinh thần. Tuy nhiên, một số phụ huynh bận rộn với công việc, không có thời gian quan tâm đến con nên giữa bố mẹ và con cái bắt đầu hình thành khoảng cách. Cùng với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại, trẻ em ngày nay có xu hướng bày tỏ chính kiến rõ ràng hơn, thậm chí sẵn sàng trao đổi, phản biện khi không đồng tình với quan điểm của cha mẹ. Tuy nhiên, trước những phản ứng đó, nhiều phụ huynh dễ cảm thấy khó chịu, cho rằng con mình thiếu lễ phép hoặc trở nên khó bảo. Nhằm giúp cha mẹ hiểu con một cách đầy đủ và khách quan hơn, chúng tôi đã chủ động đổi mới cách tổ chức các buổi họp phụ huynh. Hình thức triển khai được thực hiện như sau:

**Thứ nhất:** Chuẩn bị không gian buổi họp chu đáo

**Thứ hai:** Sử dụng “*Phiếu thấu hiểu*” được xây dựng giống như một lá

thư để các em có thể viết ra những mong muốn cũng như những tâm tư của mình với cha mẹ. Phiếu sẽ được các em học sinh hoàn thành trước khi diễn ra cuộc họp và để tại vị trí chỗ ngồi học của các em ở lớp.



*Phiếu thấu hiểu của học sinh viết cho bố mẹ*  
**Thứ ba: Phụ huynh viết “Điều bố mẹ muốn nói”**

Đây là lá thư từ cha mẹ phản hồi lại những mong muốn của con mình, cũng như viết ra những lời yêu thương khó nói giành cho con. “Điều bố mẹ muốn nói” được áp dụng như một dấu ấn lắng đọng, xúc động. Là chìa khóa mở ra nút thắt tình cảm giữa cha mẹ và con.





Phụ huynh viết “Điều bố mẹ muốn nói” trong buổi họp phụ huynh

**Thứ tư:** Cha mẹ học sinh tham gia thảo luận, bàn bạc các biện pháp giáo dục học sinh

Tại cuộc họp, bản thân chia bố mẹ thành các nhóm nhỏ, sau đó đưa ra các chủ đề thiết thực như: Làm thế nào để không tạo áp lực cho con, học mà chơi, để con học tốt,... từ đó định hướng cha mẹ học sinh trong việc hỗ trợ con khi ở nhà.

Họp cha mẹ học sinh theo cách này, phụ huynh và giáo viên sẽ cùng làm việc chứ không phải chỉ thầy cô trao đổi một chiều thông thường như trước đây. Cha mẹ học sinh không chỉ nói lên những suy nghĩ cá nhân, mà còn có thể học hỏi kinh nghiệm từ những cha mẹ khác. Điều quan trọng là thống nhất được quan điểm, tiếng nói giữa thầy cô với cha mẹ học sinh, hiểu được vai trò của mỗi bên để giáo dục các em phát triển toàn diện.

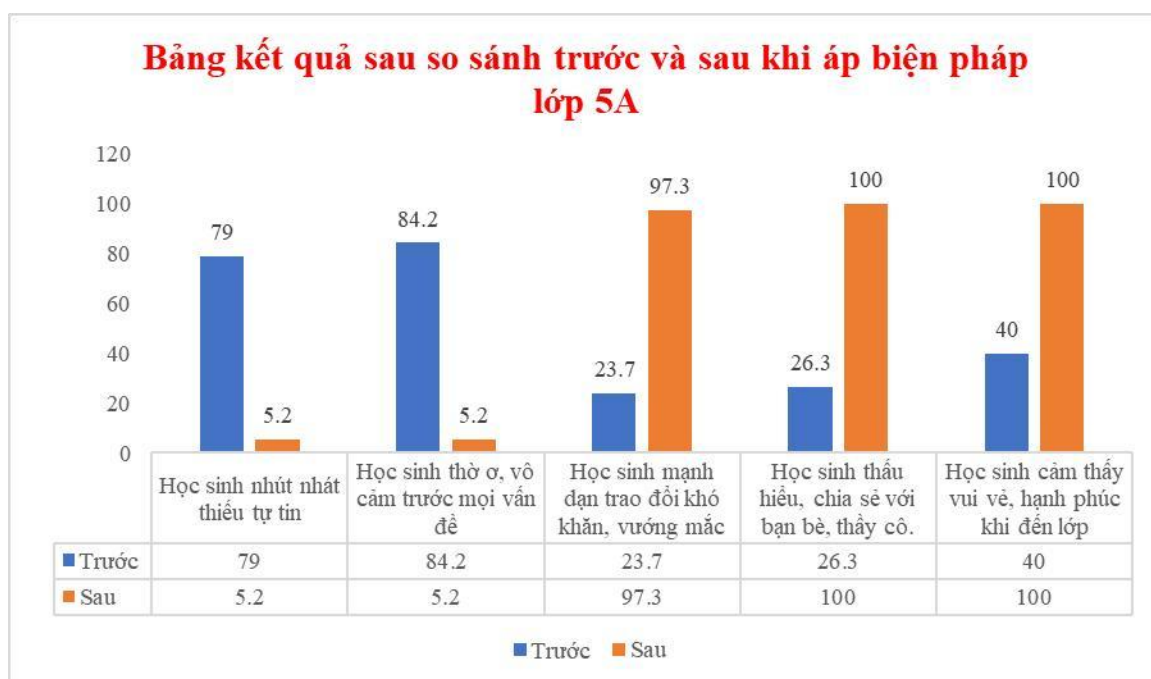
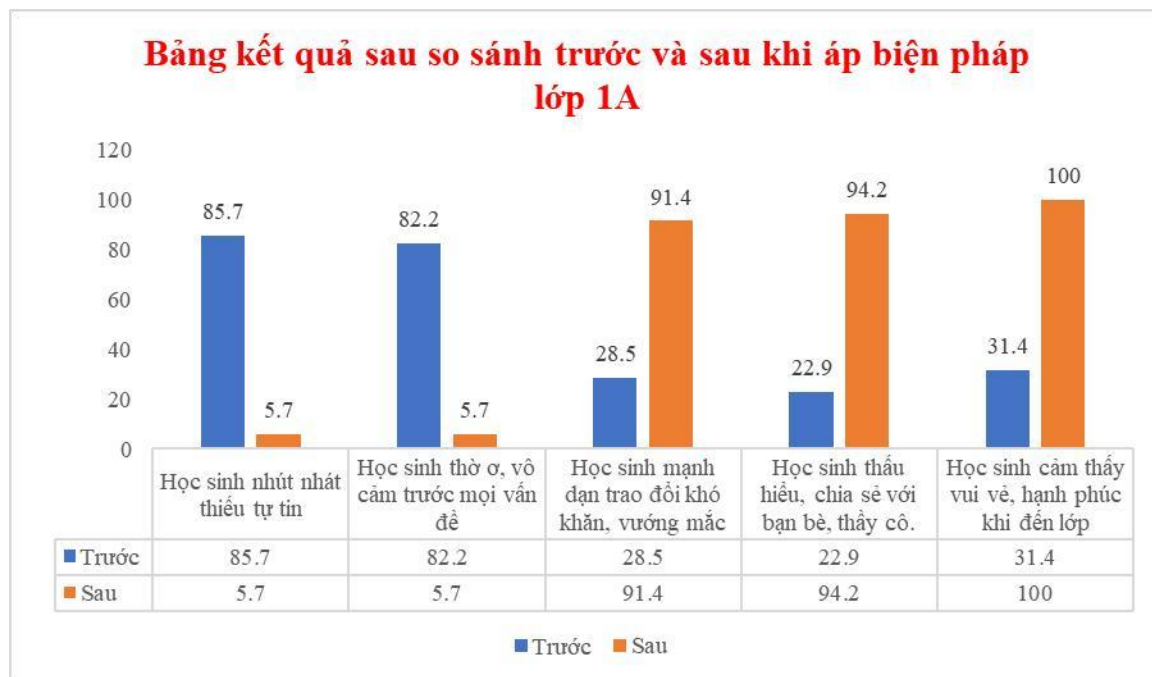
#### 4. KẾT QUẢ

Kết quả đạt được sau thời gian áp dụng các biện pháp trên như sau:

Yếu tố đánh giá	Lớp 1A		Lớp 5A	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Học sinh nhút nhát thiếu tự tin	2/35	5,7%	2/38	5,2%
Học sinh thờ ơ, vô cảm trước mọi vấn đề	2/35	5,7%	2/38	5,2%
Học sinh mạnh dạn trao đổi khó khăn, vướng mắc	32/35	91,4%	37/38	97,3%
Học sinh thấu hiểu, chia sẻ với bạn bè, thầy cô.	33/35	94,2%	38/38	100%

Học sinh cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc khi đến lớp	35/35	100%	38/38	100%
---	-------	------	-------	------

Và đây là bảng so sánh kết quả trước và sau khi áp dụng sáng kiến của 2 lớp chúng tôi cụ thể như sau:



### a. Đối với học sinh

Sau thời gian triển khai giải pháp “Thấu hiểu để yêu thương”, kết quả thu được ở cả hai lớp cho thấy sự chuyển biến rõ rệt và toàn diện. Tỷ lệ học sinh nhút nhát, thiếu tự tin và thờ ơ giảm xuống mức rất thấp; trong khi đó, số lượng học sinh mạnh dạn trao đổi khó khăn, biết chia sẻ với bạn bè và thầy cô tăng lên

đáng kể. Đặc biệt, 100% học sinh ở cả hai lớp đều cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc khi đến trường – đây là tín hiệu tích cực và là minh chứng rõ nét cho hiệu quả của giải pháp.

Đối chiếu với khảo sát đầu năm học, chúng tôi nhận thấy nền nếp lớp học được củng cố rõ ràng, các hoạt động đi vào quy củ và ổn định hơn. Học sinh có ý thức tự giác trong học tập, tích cực tham gia các phong trào do Đội và nhà trường phát động. Không khí lớp học trở nên sôi nổi nhưng vẫn đảm bảo kỷ luật; các em hòa đồng, thân thiện và biết quan tâm đến nhau nhiều hơn.

Sự thay đổi nổi bật nhất là ở thái độ và sự tự tin của học sinh. Các em chủ động trao đổi với giáo viên khi gặp khó khăn, mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ và sẵn sàng hợp tác trong các hoạt động tập thể. Phong trào thi đua được hưởng ứng tích cực, tạo động lực để mỗi học sinh nỗ lực hoàn thiện bản thân. Nhờ đó, phẩm chất và năng lực của các em được phát triển hài hòa, tạo nền tảng vững chắc cho quá trình học tập ở những lớp tiếp theo.

### **b. Đối với giáo viên**

Sau khi triển khai giải pháp “Thấu hiểu để yêu thương”, bản thân giáo viên không chỉ tháo gỡ được những áp lực trong công tác chủ nhiệm mà còn tìm lại được niềm vui và ý nghĩa sâu sắc của nghề dạy học. Từ chỗ loay hoay xử lý tình huống, giáo viên dần chủ động hơn trong việc nắm bắt tâm lý học sinh, lựa chọn cách ứng xử phù hợp và linh hoạt.

Nhờ sự thấu hiểu, mối quan hệ giữa thầy và trò trở nên gần gũi, tin cậy hơn. Giáo viên không còn đơn thuần là người truyền đạt kiến thức, mà thực sự trở thành người lắng nghe, người đồng hành và nâng đỡ cảm xúc cho học sinh. Mỗi ngày đến lớp không chỉ là hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn mà là hành trình gieo những hạt giống yêu thương và chứng kiến chúng nảy mầm.

Giải pháp này cũng giúp giáo viên tự điều chỉnh cảm xúc, rèn luyện sự kiên nhẫn và tinh tế trong giáo dục. Qua đó, năng lực chủ nhiệm được nâng cao, lớp học vận hành ổn định, tích cực và giàu tính nhân văn hơn. Có thể nói, “Thấu hiểu để yêu thương” không chỉ làm thay đổi học sinh, mà còn giúp giáo viên trưởng thành hơn trong chính vai trò của mình.

### **c. Đối với phụ huynh**

Hạnh phúc được vun đắp khi cha mẹ thực sự thấu hiểu con và con cũng cảm nhận được sự lắng nghe ấy. Sự đồng cảm trở thành nhịp cầu gắn kết các thế hệ, giúp cha mẹ nhìn con bằng ánh mắt bao dung, tôn trọng nhịp phát triển riêng thay vì chỉ đặt nặng thành tích. Khi được tin tưởng và sẻ chia, trẻ sẽ cởi mở hơn, biết bày tỏ suy nghĩ và điều chỉnh hành vi của mình.

Từ nền tảng thấu hiểu, cách giáo dục trong gia đình cũng thay đổi tích cực. Những lời trách móc dần được thay bằng đối thoại nhẹ nhàng, định hướng; sự quan tâm không chỉ dừng ở việc học mà mở rộng đến đời sống cảm xúc của con. Khi gia đình trở thành điểm tựa vững chắc, việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm cũng hiệu quả hơn. Cha mẹ chủ động trao đổi, thống nhất cách giáo dục,

cùng tham gia các hoạt động của lớp và nhà trường. Nhờ đó, mối liên kết giữa gia đình – nhà trường – học sinh được củng cố, tạo nên môi trường giáo dục hài hòa và nhân văn.

## C. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

Có thể nói, “thấu hiểu” chính là chiếc chìa khóa nhỏ bé nhưng có sức mở ra cánh cửa rộng lớn của yêu thương; còn yêu thương lại là mảnh đất màu mỡ để hạnh phúc đâm chồi và lớn lên trong mỗi lớp học. Khi người thầy biết chậm lại giữa bộn bề công việc, lắng nghe học sinh bằng sự kiên nhẫn và ánh nhìn đầy cảm thông, thầy cô sẽ nhận ra rằng phía sau mỗi ánh mắt rụt rè, mỗi lần im lặng hay thậm chí là một hành vi chưa đúng mực đều ẩn chứa những ước mong rất đỗi giản dị: được quan tâm, được công nhận, được tin tưởng và được yêu thương.

Hạnh phúc nơi lớp học không phải điều gì xa xôi hay hào nhoáng. Đó có thể chỉ là một buổi sáng thầy cô mỉm cười chào từng em ở cửa lớp; là cái gật đầu khích lệ khi học sinh mạnh dạn phát biểu; là lời góp ý nhẹ nhàng nhưng chân thành giúp các em nhận ra sai sót mà không cảm thấy tổn thương. Những điều tưởng như nhỏ bé ấy lại giống như những tia nắng ấm áp len qua khung cửa sổ, lặng lẽ sưởi ấm tâm hồn non trẻ. Từng chút một, các em học cách tin vào bản thân, học cách mở lòng với bạn bè và học cách trao đi sự tử tế.

Khi học sinh cảm nhận được sự an toàn và tôn trọng, lớp học sẽ không còn là nơi chỉ để tiếp nhận kiến thức, mà trở thành một mái nhà chung – nơi tiếng cười vang lên tự nhiên, nơi nỗi buồn được chia sẻ và những ước mơ được chấp cánh. Ở đó, mỗi ngày đến trường là một ngày háo hức; mỗi tiết học là một hành trình khám phá đầy hứng khởi; và mỗi mối quan hệ thầy – trò, bạn bè được dệt nên bằng sự chân thành và tin cậy.

Xây dựng lớp học hạnh phúc vì thế không phải là việc có thể hoàn thành trong một sớm một chiều, càng không thể đạt được bằng những khẩu hiệu treo trên tường. Đó là một hành trình bền bỉ, đòi hỏi người giáo viên phải nuôi dưỡng trong mình trái tim ấm áp, sự bao dung và tinh thần không ngừng tự hoàn thiện. Mỗi ngày, khi thầy cô chọn cách lắng nghe nhiều hơn một chút, kiên nhẫn thêm một chút và yêu thương rộng mở hơn một chút, hạnh phúc sẽ dần hiện hữu trong từng ánh mắt, từng nụ cười của học sinh.

Tin rằng, khi mỗi người thầy gieo xuống lớp học những hạt giống của sự thấu cảm và chân thành, khu vườn giáo dục sẽ nở rộ những bông hoa rực rỡ của niềm tin, lòng nhân ái và khát vọng vươn lên. Và rồi, trên hành trình trưởng thành của các em, ký ức về một lớp học ấm áp yêu thương sẽ trở thành nguồn sáng dịu dàng, soi đường cho các em bước tiếp với trái tim đầy tự tin và hy vọng.

## 2. Kiến nghị

### **Đối với Phòng Văn hoá – Xã hội địa phương:**

Quan tâm hơn đến việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho nhà trường theo hướng thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tế.

### **Đối với Ban giám hiệu nhà trường:**

Bổ sung các thiết bị hỗ trợ dạy học như máy tính có kết nối Internet ổn định, thiết bị trình chiếu và các phương tiện công nghệ cần thiết, tạo điều kiện để giáo viên chủ động tìm kiếm tài liệu, cập nhật thông tin và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

Tăng cường nguồn tài liệu tham khảo phục vụ công tác chủ nhiệm, đặc biệt là các đầu sách về tâm lý học đường, giáo dục tích cực và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm.

Trên đây chỉ là một vài kinh nghiệm nho nhỏ của chúng tôi, rất mong sự đóng góp của lãnh đạo chuyên môn và các thầy cô đồng nghiệp, đặc biệt là Hội đồng chấm sáng kiến để giải pháp của chúng tôi có hiệu quả hơn trong những năm chủ nhiệm và dạy học tiếp theo.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

*Đức An, Ngày 2 tháng 2 năm 2026*

*Người thực hiện*



*Nguyễn Thị Ánh*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguồn tài liệu Internet, trang điện tử [https://vi.wikipedia.org/wiki/hạnh\\_phúc](https://vi.wikipedia.org/wiki/hạnh_phúc).
2. Chia sẻ của Thạc Sĩ Trần Thị Hải Yến, Khoa Giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục, trang điện tử <http://giaoducthoidai.com> của tác giả Lê Đăng.
3. Kỹ luật tích cực trong lớp học, NXB phụ nữ Việt Nam, 2018.
4. Kỹ luật tích cực không phải là sự trừng phạt mà là sự tôn trọng trẻ NXB phụ nữ Việt Nam, 2021.
5. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THPT, NXB Giáo dục 2016.
6. Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh THPT, NXB Giáo dục 2020
7. Làm thế nào để thay đổi trường học của tác giả Tony wagner
8. Chia sẻ của PGS.TS Huỳnh Văn Sơn - Phó hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm TPHCM, trang điện tử <http://giaoducthoidai.com> của tác giả Hồng Chương
9. Góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

